

Số: **831/2026/QĐST-HNGĐ**

Hà Đông, ngày 05 tháng 6 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 6 - HÀ NỘI**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213; khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải đoàn tụ không thành ngày 28 tháng 5 năm 2026.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân và gia đình thụ lý số 770/2026/TLST-VHNGĐ ngày 27 tháng 5 năm 2026, giữa:

Người yêu cầu:

- **Anh Nguyễn Xuân H**; Sinh ngày: 06/8/1990; Căn cước số: 001090037906; Cấp ngày: 08/4/2021; Nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội; H1 và Nơi ở hiện tại: Số B ngõ T, tổ A, phường C, thành phố Hà Nội;

- **Chị Nguyễn Thị N**; Sinh ngày: 17/05/1998; Căn cước số: 038198010033; Cấp ngày: 05/6/2024; Nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội; HKTT: Số B ngõ T, tổ A, phường C, thành phố Hà Nội. Hiện ở: Căn hộ CX17-06 Ocean park2, xã N, tỉnh Hưng Yên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

- Về quan hệ hôn nhân:

Anh Nguyễn Xuân H và chị Nguyễn Thị N trình bày: Anh, chị tự nguyện tìm hiểu và kết hôn, có đăng ký kết hôn tại UBND phường Đ, quận H, Hà Nội ngày 30/12/2016.

Sau khi kết hôn, vợ chồng anh, chị chung sống với nhau tại Đ, H, Hà Nội. Quá trình chung sống, vợ chồng hòa thuận, hạnh phúc đến khoảng cuối năm 2023 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do tính cách không hợp, bất đồng quan điểm sống, không có tiếng nói chung. Mâu thuẫn ngày càng trầm trọng không giải quyết được, vợ chồng không còn tình cảm, không còn quan tâm chia sẻ với nhau, anh chị đã ly thân từ năm 2024. Anh, chị cũng đã thử nhiều cách để cải thiện mối quan hệ và được hai bên gia đình hòa giải nhưng không có kết quả.

Nay xác mục đích hôn nhân không đạt được nên anh, chị quyết định ly hôn. Anh, chị cùng làm đơn đề nghị Tòa án nhân dân khu vực 6 - Hà Nội xem xét quyết định công nhận thuận tình ly hôn cho anh, chị.

- **Về con chung:** Anh Nguyễn Xuân H và chị Nguyễn Thị N trình bày: Anh, chị xác nhận có 01 con chung là cháu Nguyễn Ngọc Bảo A, sinh ngày 27/5/2017. Hiện con phát triển khỏe mạnh bình thường.

Ly hôn anh chị thống nhất giao cho mẹ là chị Nguyễn Thị N trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc con chung cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định. Anh Nguyễn Xuân H có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung theo quy định không ai được ngăn cản.

Về cấp dưỡng nuôi con: Anh Nguyễn Xuân H và chị Nguyễn Thị Ngọc T thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết.

Chị Nguyễn Thị N xác định hiện tại không có thai.

- **Về tài sản, công nợ chung:** Anh Nguyễn Xuân H và chị Nguyễn Thị Ngọc T giải quyết không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về lệ phí ly hôn:** Anh Nguyễn Xuân H và chị Nguyễn Thị N thống nhất anh H tự nguyện chịu toàn bộ.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Anh Nguyễn Xuân H và chị Nguyễn Thị N thống nhất thuận tình ly hôn.

- **Về con chung:** Anh Nguyễn Xuân H và chị Nguyễn Thị N xác nhận có 01 con chung là cháu Nguyễn Ngọc Bảo A, sinh ngày 27/5/2017. Hiện con phát triển khỏe mạnh bình thường Sau ly hôn, để đảm bảo sinh hoạt ổn định, và lợi ích mọi mặt cho con chung, anh, chị thống nhất giao cho bố là giao cho mẹ là chị Nguyễn Thị N trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc con chung cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định.

Anh Nguyễn Xuân H có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung theo quy định không ai được ngăn cản.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh Nguyễn Xuân H và chị Nguyễn Thị Ngọc T thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết.

- **Về tài sản, công nợ chung:** Anh Nguyễn Xuân H và chị Nguyễn Thị Ngọc T giải quyết không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. **Về lệ phí ly hôn:** Anh Nguyễn Xuân H tự nguyện chịu toàn bộ 300.000 đồng lệ phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm (đã nộp tại Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí số 00012587 ngày 26/05/2026 của Thi hành án dân sự thành phố Hà Nội).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không

bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- *Đương sự;*
- *VKSND khu vực 6 - Hà Nội;*
- *Thị hành án dân sự thành phố Hà Nội;*
- *UBND nơi ĐKKH;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thoa